TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:06/2019/HS-ST
Ngày: 19/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nhẫn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Thanh Hải**

Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi C tác: Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông **Trương Thoại Lượng**

Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi C tác: Nguyên là Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Cẩm Vân**, là thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông **Cao Trương Minh Đức** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2019/TLST-HS, ngày 30 tháng 01 năm 2019 (theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-HS, ngày 25/02/2019), đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Khánh D**, sinh ngày 06/3/2002, tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: ấp Đắc Lực, xã Hồ Đắc K, huyện Châu T, tỉnh ST; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Quốc K và bà Nguyễn Thị D; Tiền án, Tiền sự: không; bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, C an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 28/11/2018 cho đến nay (bị cáo có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Khánh D*: Bà Nguyễn Thị D (là mẹ ruột của bị cáo), sinh năm 1983, nơi cư trú: ấp Đắc Lực, xã Hồ Đắc K, huyện Châu T, tỉnh ST (có mặt).

- *Đại diện Nhà trường*: Ông **Lê Văn Minh**, là giáo viên Trường Trung học phổ thông Thuận Hòa (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông **Nguyễn Vĩnh Phong**, Luật sư Văn phòng Luật sư Nguyễn Vĩnh Phong, thuộc đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người bị hại:*

1. Ông **Võ Thành C** , sinh năm 1976; nơi cư trú: ấp Đắc Lực, xã Hồ Đắc K, huyện Châu T, tỉnh ST (có mặt).

2. Bà **Quách Thị H**, sinh năm 1977; nơi cư trú: ấp Đắc Lực, xã Hồ Đắc K, huyện Châu T, tỉnh ST (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1983; nơi cư trú: ấp Đắc Lực, xã Hồ Đắc K, huyện Châu T, tỉnh ST (có mặt).

2. Ông **Võ Quốc K**, sinh năm 1982; nơi cư trú: ấp Đắc Lực, xã Hồ Đắc K, huyện Châu T, tỉnh ST (có mặt).

3. Ông **Nguyễn Mạnh Đ**, sinh năm 1989; nơi cư trú: ấp Trà Quýt, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 23/9/2018, bị cáo Võ Khánh D phát hiện thấy nhà của ông Võ Thành C và bà Quách Thị H đóng cửa, không có người trông giữ, nên đã nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Tiếp đó, D đi bộ đến nhà của ông C và bà H đứng quan sát, rồi lén lút đột nhập vào trong nhà. Lúc này, D phát hiện thấy tủ quần áo (làm bằng gỗ, cánh cửa đã khóa), nên D đi ra phía sau nhà ông C lấy 02 cây kéo, 01 cây kềm và 01 cây vít dùng làm C cụ để cạy ổ khóa cửa tủ. Sau khi mở được cửa tủ, thì phát hiện bên trong có tiền Việt Nam và vàng, nên D đã chiếm đoạt 01 đôi bông tai (hoa tai) bằng vàng 24 kara, trọng lượng 01 chỉ; 01 chiếc nhẫn tròn trơn bằng vàng 24 kara, trọng lượng 01 chỉ; 01 chiếc nhẫn tròn, mặt vuông bằng vàng 18 kara, trọng lượng 01 chỉ và số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó, D đi về nhà và lấy xe mô tô biển kiểm soát 83H4 - 5543 điều khiển chạy đến tiệm vàng "Tây Đô", thuộc khu vực chợ thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (do ông Nguyễn Mạnh Đ làm chủ) bán được số tiền 6.500.000 đồng. Tiếp đó, D điều khiển xe chạy đến Siêu thị "Điện Máy Xanh", thuộc khu vực thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng mua một chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F7 với giá 6.990.000 đồng để sử dụng, số tiền còn lại D dùng tiêu xài hết. Đến ngày 28/9/2018, D mang chiếc điện thoại di động nói trên ra thành phố Sóc Trăng bán cho một người thanh niên (không xác định họ tên, địa chỉ cụ thể) được số tiền 3.500.000 đồng và D sử dụng số tiền trên để chơi game bắn cá và đã thua hết.

Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, thì bà Quách Thị H đã đến cơ quan C an xã Hồ Đắc Kiện để trình báo sự việc. Sau khi tiếp nhận tố giác, xét thấy vụ việc có dấu hiệu của tội phạm "Trộm cắp tài sản", quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự, nên C an xã Hồ Đắc Kiện đã chuyển nguồn tin về tội phạm nói trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Đến ngày 30/9/2018, sau khi biết thông tin Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đang tiến hành kiểm tra, xác minh tố giác tội phạm nói trên, nên D đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi đã lén lút chiếm đoạt tài sản nói trên của ông Võ Thành C và bà Quách Thị H.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/2018/HĐĐG-TCKH, ngày 05/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, thuộc Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng kết luận: tổng tài sản là 01 đôi bông tai (hoa tai) bằng vàng 24 kara, trọng lượng 01 chỉ; 01 chiếc nhẫn tròn trơn bằng vàng 24 kara, trọng lượng 01 chỉ và 01 chiếc nhẫn tròn, mặt vuông bằng vàng 18 kara trọng lượng 01 chỉ, tại thời điểm ngày 23/9/2018, có tổng giá trị thành tiền là 9.410.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo Võ Khánh D đã lén lút chiếm đoạt của người bị hại Võ Thành C và Quách Thị H là 10.410.000 đồng (9.410.000 đồng + 1.000.000 đồng = 10.410.000 đồng).

Đến ngày 28/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Võ Khánh D, về "Tội trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra, bị cáo Võ Khánh D đã tác động cha mẹ ruột của bị cáo là ông Võ Quốc K và bà Nguyễn Thị D bồi thường thiệt hại tài sản là 02 chỉ vàng 24 kara, 01 chỉ vàng 18 kara và số tiền Việt Nam 1.000.000 đồng cho người bị hại Võ Thành C và Quách Thị H. Đến nay, người bị hại không có yêu cầu bị can phải bồi thường thiệt hại gì thêm, nên không đặt ra để xem xét.

Về vật chứng của vụ án: trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã tạm giữ:

- 01 cây vít, làm bằng kim loại màu đen, phần cán được bọc bằng cao su màu đen, có chiều dài 22 cm.
- 01 cây kềm, làm bằng kim loại màu đen, phần cán được bọc bằng cao su màu đỏ, có chiều dài 20 cm.
- 01 cây kéo, làm bằng kim loại màu trắng, phần cán được bọc bằng nhựa màu xanh - đỏ, có chiều dài 22 cm (phần mũi kéo bị cong và một bên bị gãy một đoạn khoảng 02 cm).

- 01 cây kéo, làm bằng kim loại màu trắng, phần cán được bọc bằng nhựa màu xám - trắng, có chiều dài 16 cm.

- 01 Biên nhận thanh toán, kiểm phiếu giao hàng, mã phiếu xuất: 02569OV1809033924, số hóa đơn: 0243744, ngày 23/9/2018 của Siêu thị "Điện Máy Xanh".

Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã ra quyết định xử lý vật chứng số 03/QĐ-CQCSĐT, ngày 13/12/2018, giao trả 01 Biên nhận thanh toán, kiểm phiếu giao hàng nói trên cho người quản lý hợp pháp của Siêu thị "Điện Máy Xanh" là bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Trong giai đoạn truy tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã ra quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ-VKS-CT, ngày 17/01/2019, giao trả vật chứng gồm: 01 cây kềm, 02 cây kéo và 01 cây vít như đã nêu trên cho chủ sở hữu là bà Quách Thị H, nên không đặt ra để xem xét.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS-CT, ngày 29/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, đã truy tố bị cáo Võ Khánh D, về tội 'Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173; các điểm b, i, s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 91 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Đề nghị tuyên phạt bị cáo Võ Khánh D mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, và thời gian thử thách là từ 12 tháng đến 18 tháng. Giao bị cáo Võ Khánh D cho Ủy ban nhân dân xã Hồ Đắc K, huyện Châu T, tỉnh ST quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra, bị cáo Võ Khánh D đã tác động cha mẹ ruột của bị cáo là ông Võ Quốc K và bà Nguyễn Thị D bồi thường thiệt hại tài sản là 02 chỉ vàng 24 kara, 01 chỉ vàng 18 kara và số tiền Việt Nam 1.000.000 đồng cho người bị hại Võ Thành C và Quách Thị H. Đến nay, người bị hại không có yêu cầu bị can phải bồi thường thiệt hại gì thêm, nên không đặt ra để xem xét.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo võ Khánh D có ý kiến cho rằng:

Về tội danh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Võ Khánh D đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo tác động gia đình là cha mẹ ruột khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại về tài sản cho người bị hại; bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là học sinh; sau khi phạm tội bị cáo đến cơ quan C an để đầu thú; bị cáo có ông nội là Võ Thành Nhân là người có C với nước. Cho nên, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất là 06 tháng

tù nhưng cho hưởng án treo và 12 tháng thử thách, nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện tiếp tục học tập.

Qua ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành không có ý kiến đối đáp gì thêm.

Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành và lời đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo, ý kiến của bị cáo cùng lời khai của những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Mạnh Đ, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ. Hội đồng xét xử xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án, nên căn cứ Điều 292 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Võ Khánh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản kết luận định giá về tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

[3] Từ những tình tiết trong vụ án cho thấy, vì mục đích muốn có tiền tiêu xài, nên bị can Võ Khánh D đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại cố ý thực hiện hành vi lén lút đột nhập vào nhà và chiếm đoạt tài sản gồm: số tiền Việt Nam 1.000.000 đồng; 01 đôi bông tai (hoa tai) bằng vàng 24 kara, trọng lượng 01 chỉ; 01 chiếc nhẫn tròn trơn bằng vàng 24 kara, trọng lượng 01 chỉ; 01 chiếc nhẫn tròn, mặt vuông bằng vàng 18 kara, trọng lượng 01 chỉ, với tổng giá trị theo kết luận định giá tài sản là 10.410.000 đồng. Chính vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, truy tố bị cáo theo tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng

theo quy định của pháp luật, không oan cho bị cáo. Cụ thể, khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168,169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật."

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, nhưng bị cáo cũng phải nhận thức được hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã có đầy đủ sức khỏe để lao động làm ra của cải vật chất, nhưng lại muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác, nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Như vậy, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi trên là trái pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm khắc.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Mạnh Đ: trong quá trình điều tra, bị cáo Võ Khánh D khai nhận sau khi thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt số vàng nói trên của người bị hại Võ Thành C và Quách Thị H, thì D có mang 01 chiếc nhẫn và 01 đôi bông tai bằng vàng 24 kara (tổng trọng lượng là 02 chỉ) đến bán tại tiệm vàng "Tây Đô" (do ông Nguyễn Mạnh Đ làm chủ) được số tiền 6.500.000 đồng. Trong quá trình điều tra, ông Đ xác định có mua chiếc nhẫn và đôi bông tai nói trên của D và sau đó ông Đ đã lấy số vàng trên đem ra thành phố Sóc Trăng để trao đổi, lấy vàng khác bán cho khách hàng. Tuy nhiên, ông Đ không biết số vàng trên là do D phạm tội mà có, cho nên không có căn cứ để xem xét, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Nguyễn Mạnh Đ.

Đối với vật chứng là 01 chiếc nhẫn tròn, mặt vuông bằng vàng 18 kara, trọng lượng 01 chỉ: trong quá trình điều tra, bị cáo Võ Khánh D khai nhận sau khi lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại Võ Thàng C và Quách Thị H, trong lúc mang số vàng đi bán, thì D đã đánh rơi mất chiếc nhẫn nói trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng không thu giữ được.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 83H4-5543, do bị cáo Võ Khánh D sử dụng làm phương tiện để mang số vàng mà bị cáo lén lút chiếm đoạt của người bị hại Võ Thành C và Quách Thị H mang đi bán: trong quá trình điều tra, đã xác định chiếc xe

nói trên là của ông Võ Quốc K (cha ruột của bị cáo Võ Khánh D). Vào ngày 23/9/2018, ông K để xe ở trong nhà, có gắn sẵn chìa khóa, sau đó D lấy xe mô tô nói trên điều khiển đi đâu, làm gì thì ông K không hay biết, nên không đặt ra để xem xét.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tác động gia đình là cha mẹ ruột bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan C an đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nơi cứ trú rõ ràng, bị cáo còn đang đi học (lớp 11), tại phiên tòa, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, bị cáo có ông Nội là người có C với nước. Xét thấy bị cáo có thể tự cải tạo bản thân không cần thiết phải cách ly bị cáo. Qua đó, hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện tự cải tạo bản thân trở thành C dân tốt, có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra, bị cáo Võ Khánh D đã tác động cha mẹ ruột của bị cáo là ông Võ Quốc K và bà Nguyễn Thị D bồi thường thiệt hại tài sản là 02 chỉ vàng 24 kara, 01 chỉ vàng 18 kara và số tiền Việt Nam 1.000.000 đồng cho người bị hại Võ Thành C và Quách Thị H. Đến nay, người bị hại không có yêu cầu bị can phải bồi thường thiệt hại gì thêm, nên không đặt ra để xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, C an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã xử lý xong vật chứng của vụ án, nên không đặt ra để xem xét.

Trong giai đoạn truy tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã ra quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ-VKS-CT, ngày 17/01/2019, giao trả vật chứng gồm: 01 cây kềm, 02 cây kéo và 01 cây vít như đã nêu trên cho chủ sở hữu là bà Quách Thị H, nên không đặt ra để xem xét.

Về án phí: Bị cáo Võ Khánh D là người bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:*bị cáo **Võ Khánh D**, phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1, Điều 173; các điểm b, i, s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 91 Bộ luật hình sự; Điều 135; khoản 2, Điều 136; Điều 299; Điều 333 và Điều 338 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Căn cứ khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Võ Khánh D** 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Võ Khánh D cho Ủy ban nhân dân xã Hồ Đắc K, huyện Châu T, tỉnh ST, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. *Về án phí:* Buộc bị cáo Võ Khánh D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thì được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theoĐiều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ST;
- VKSND tỉnh ST;
- VKSND huyện CT;
- Bị cáo, BH, NCLQ;
- Chi cục THADS huyện CT;
- Cơ quan THAHS C an huyện CT;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Nhẫn